

Báo cáo kết quả
Thực hiện đề tài độc lập cấp nhà nước, đề tài KH&CN trọng điểm cấp Bộ
và nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu với nước ngoài theo Nghị định thư

1. Mã số, tên đề tài (tên nhiệm vụ):

SUU TẬP, ĐÁNH GIÁ VÀ BẢO TỒN NGUỒN GEN LÚA KHÁNG RẦY NÂU NHẪM PHỤC VỤ CÔNG TÁC LAI TẠO

Mã số: B2010-16-189GEN

2. Chủ nhiệm đề tài: TS. Trần Nhân Dũng

3. Cơ quan chủ trì: Trường Đại học Cần Thơ

4. Thời gian thực hiện đề tài: 36 tháng từ tháng 01/2008 đến tháng 12/2010

5. Tổng kinh phí thực hiện đề tài: 650.000.000 triệu đồng, đã cấp đến 2010: 650.000.000 triệu đồng

6. Nội dung đã triển khai nghiên cứu

Tiền hành điều tra, khảo sát và thu thập nguồn gen kháng rầy nâu

Chuyên đề 1: Suu tập cho tập đoàn thêm 50 giống kèm theo thông tin về đặc điểm hình thái, năng suất phẩm chất của từng giống trên 2 vùng sinh thái chính:

- Đất phù sa ngọt.
- Đất ảnh hưởng phèn.

Chuyên đề 2: Suu tập cho tập đoàn thêm 50 giống kèm theo thông tin về đặc điểm hình thái, năng suất phẩm chất của từng giống trên 2 vùng sinh thái chính:

- Đất ảnh hưởng mặn.
- Đất ảnh hưởng nước ngập sâu.

Chuyên đề 3: Suu tập cho tập đoàn thêm 25 giống kèm theo thông tin về đặc điểm hình thái, năng suất phẩm chất của từng giống trên vùng đất giáp ranh phù sa cô/phù sa mới.

7. Các kết quả nghiên cứu đã đạt được 6 tháng đầu năm 2010 (nêu rõ khối lượng sản phẩm tạo ra; chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật chủ yếu; cơ quan áp dụng và địa chỉ áp dụng; quy mô và phạm vi áp dụng...)

- 01 danh sách 125 giống lúa kháng rầy nâu trên 5 vùng sinh thái chính đã suu tập (Phù sa ngọt, ảnh hưởng phèn, ảnh hưởng mặn, ảnh hưởng nước ngập sâu và vùng giáp ranh phù sa cô/phù sa mới) có xác định chính xác nguồn gốc, điều kiện sinh thái, canh tác.
- 01 cơ sở dữ liệu về đặc điểm hình thái, nông học tập đoàn 125 giống lúa chính xác, mang tính khoa học cao theo IRRI, 2007.

8. Ước thực hiện các kết quả của đề tài 6 tháng cuối năm 2010:

- **Bảo tồn và lưu giữ nguồn gen các giống lúa kháng rầy nâu sau khi đã suu tập** (Ly trích DNA của 125 giống lúa đã thu thập, lưu trữ DNA tập đoàn 125 giống lúa đã suu tập)
- **Tiền hành đánh giá nguồn gen 125 giống lúa kháng rầy đã suu tập năm 2010** (Mô tả đặc điểm hình thái, đánh giá các đặc tính nông học, phẩm chất theo IRRI, 2007; đánh giá tính kháng rầy bằng phương pháp hộp mạ và ngoài đồng theo SES (IRRI, 2002); Xác định sơ bộ tập đoàn giống kháng rầy trên 5 vùng sinh thái chính dựa trên phương pháp dấu phân tử (marker assistant)).

- **Xây dựng cơ sở dữ liệu – Data Bank/ Genebank tập đoàn giống kháng rầy** (Xây dựng cơ sở dữ liệu về xác định sơ bộ tập đoàn giống kháng rầy dựa trên dấu phân tử (marker assistant) và kỹ thuật PCR-SSR/AFLP và xây dựng cơ sở dữ liệu về về hình thái, nông học và mức độ phân tử của tập đoàn giống triển vọng).

9. Hiệu quả kinh tế - xã hội

Làm phong phú nguồn vật liệu khởi đầu cũng như phóng thích các giống triển vọng cho sản xuất là mong muốn của các nhà chọn tạo giống cũng như người sản xuất nhằm cải thiện năng suất, chất lượng nâng cao khả năng cạnh tranh của nông nghiệp trong thời kỳ kinh tế hội nhập.

10. Tình hình đánh giá, nghiệm thu

Tiến hành đánh giá nghiệm thu cấp cơ sở nhiệm vụ năm 2010 và báo cáo tổng kết 3 năm thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ.

11. Khả năng triển khai ứng dụng, áp dụng sau khi kết thúc đề tài.

- Phát hiện và lai tạo được các giống lúa có mang gen kháng đối với rầy nâu giúp nâng cao năng suất và mang lại hiệu quả kinh tế cho người nông dân.

- Mặt khác, việc sử dụng giống kháng sẽ giúp giảm bớt lượng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật, góp phần bảo vệ môi trường sinh thái và sức khỏe cho con người.

12. Kiến nghị (nếu có).

Xác nhận của cơ quan chủ trì
(chữ ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)



Hà Thanh Toàn

Cần Thơ, ngày 07 tháng 06 năm 2010

Chủ nhiệm đề tài
(chữ ký, ghi rõ họ và tên)

Trần Nhân Dũng